

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**Về tăng cường công tác bảo vệ môi trường**  
**trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2020**

Môi trường liên quan đến sức khỏe, đời sống người dân, quyết định sự phát triển bền vững của đất nước cũng như mỗi địa phương. Trong thời gian qua, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh được các cấp, các ngành quan tâm, có bước chuyển biến và đạt một số kết quả bước đầu quan trọng. Nhận thức về bảo vệ môi trường của các tổ chức trong hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng lên rõ rệt. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được tăng cường. Chất lượng môi trường trên địa bàn có cải thiện; những vấn đề bức xúc, điểm nóng về môi trường từng bước được kiểm soát và tập trung giải quyết.

Tuy nhiên, công tác bảo vệ môi trường còn nhiều hạn chế. Ý thức bảo vệ môi trường của cộng đồng nhìn chung còn thấp. Hệ thống quy định, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường thiếu đồng bộ; đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường còn bất cập; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về môi trường chưa cao. Chưa phát huy được vai trò của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo vệ môi trường, mô hình tự quản về bảo vệ môi trường cộng đồng dân cư còn ít. Ô nhiễm môi trường có nguy cơ gia tăng ở các lĩnh vực; tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường diễn ra khá phổ biến, đang là thách thức lớn cả trước mắt và lâu dài đối với sự phát triển bền vững cũng như sức khỏe, đời sống của nhân dân trong tỉnh.

Những hạn chế trên có nguyên nhân khách quan, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Một số cấp ủy, chính quyền nhận thức chưa đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường nên chưa sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ môi trường chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; một số tổ chức, cá nhân còn tư tưởng thiên về lợi ích kinh tế trước mắt, chưa coi trọng phát triển bền vững; một số thói quen trong sản xuất, sinh hoạt chưa bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng chậm được khắc phục. Phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương liên quan trong bảo vệ môi trường thiếu chủ động, chưa chặt chẽ. Nguồn lực đầu tư cho bảo vệ môi trường chưa tương xứng với nhiệm vụ; kết quả xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường đạt thấp.

## **I- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1- Quan điểm**

Bảo vệ môi trường có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, quyết định sự phát triển bền vững của địa phương; phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của cả hệ thống chính trị; là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tham gia, giám sát của toàn xã hội.

Bảo vệ môi trường phải lấy phòng ngừa là chính; kết hợp với công tác kiểm soát, khắc phục ô nhiễm, cải thiện môi trường; bảo đảm sự quản lý tổng hợp và thống nhất, liên ngành, liên vùng; vừa bảo đảm toàn diện, vừa phải có trọng tâm, trọng điểm và bước đi phù hợp trong từng giai đoạn; lấy bảo vệ sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu.

Đầu tư cho bảo vệ môi trường là đầu tư cho phát triển bền vững; quán triệt nguyên tắc “người gây ô nhiễm phải trả tiền”, “người hưởng lợi từ môi trường phải trả chi phí”, phát huy mọi nguồn lực từ xã hội, giảm gánh nặng ngân sách.

## **2- Mục tiêu**

**2.1- Mục tiêu chung:** Ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm và suy thoái môi trường; khắc phục ô nhiễm môi trường, trước hết ở những nơi đã bị ô nhiễm nghiêm trọng, từng bước nâng cao chất lượng môi trường; đồng thời, tăng cường năng lực quản lý nhà nước về môi trường.

### **2.2- Mục tiêu cụ thể đến năm 2020**

- 100% khu công nghiệp và trên 20% cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường. 100% khu, cụm công nghiệp đầu tư mới phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường trước khi đi vào hoạt động.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải ở khu vực nông thôn đạt 70% trở lên.

- Xử lý trên 70% lượng nước thải sinh hoạt nội thành thành phố Bắc Giang.

- Hoàn thành cơ bản việc xử lý 100% cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh.

- Thu hút đầu tư từ 01-02 dự án xây dựng công viên nghĩa trang; 01 dự án xử lý rác thải tập trung.

- Tỷ lệ dân số thành thị sử dụng nước sạch đạt trên 90%; tỷ lệ dân số khu vực nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 95%.

## **II- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1- Chú trọng phòng ngừa, kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động sản xuất công nghiệp**

Thực hiện nghiêm, chặt chẽ các quy định về bảo vệ môi trường trong chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đăng ký cam kết bảo vệ môi trường, công tác thẩm tra công nghệ đối với dự án đầu tư theo quy định. Chú trọng lựa chọn, ưu tiên thu hút đầu tư các dự án sử dụng công nghệ sạch, thân thiện với môi trường; hạn chế thu hút dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng; kiên quyết không cho phép đưa vào hoạt động các cơ sở sản xuất không đáp ứng đầy đủ yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định.

Tăng cường giám sát, kiểm tra, kiểm soát nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp. Thực hiện nghiêm công tác hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đến môi trường, đặc biệt là hoạt động xả thải của các cơ sở, doanh nghiệp, ngành nghề sản xuất có nguồn thải lớn, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao (phân bón, hóa chất, xi măng, nhiệt điện, khai thác và chế biến khoáng sản,...).

Quan tâm xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các khu, cụm công nghiệp. Hoàn thành, đưa vào vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung tại khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng; nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tập trung tại khu công nghiệp Đình Trám đạt quy chuẩn. Chủ động khai thác mọi nguồn vốn đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung các cụm công nghiệp.

Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện kiểm kê phát thải khí thải từ hoạt động sản xuất, kinh doanh có phát tán bụi, khí thải để quản lý; khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh giảm thiểu khí thải gây hiệu ứng nhà kính.

## **2- Tập trung giải quyết tốt vấn đề thu gom, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt khu vực nông thôn**

Thành lập, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp, hợp tác xã dịch vụ môi trường cấp huyện và các mô hình tổ, đội thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt ở các xã, thôn, bản. Thực hiện tốt việc thu gom, vận chuyển cơ bản lượng rác thải phát sinh đến nơi tập kết rác thải hoặc đưa tới khu xử lý theo quy định. Quan tâm đầu tư, thường xuyên tổ chức nạo vét hệ thống cống, rãnh thu gom nước thải sinh hoạt, chăn nuôi ở nông thôn.

Tập trung huy động nguồn lực đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải bảo đảm hợp vệ sinh ở nông thôn. Thu hút đầu tư xây dựng 01 nhà máy xử lý rác thải tập trung của tỉnh. Ít nhất mỗi huyện có một khu xử lý rác thải tập trung theo quy hoạch, bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường. Mỗi xã có khu tập kết, trung chuyển hoặc xử lý rác thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường. Bảo đảm kinh phí duy trì hiệu quả hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải.

Đẩy mạnh việc phân loại chất thải tại nguồn và có cơ chế khuyến khích hoạt động tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng từ rác thải sinh hoạt khu vực nông thôn. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất, bảo quản nông sản, thức ăn và thuốc phòng trừ dịch bệnh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Kiểm soát chặt chẽ nguồn gây ô nhiễm môi trường từ các làng nghề, các lưu vực sông. Các cơ sở chế biến thực phẩm, chăn nuôi trong các khu dân cư, làng nghề phải xây dựng hệ thống thu gom, xử lý chất thải; chấm dứt tình trạng xả rác thải xuống kênh, mương, ao, hồ. Nghiên cứu di dời các cơ sở sản xuất trong khu vực làng nghề, khu vực nông thôn có nguồn thải gây ô nhiễm vào các cụm công nghiệp tập trung có hệ thống xử lý chất thải bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường và chuyển đổi sang mô hình cụm công nghiệp làng nghề hợp lý.

## **3- Khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, từng bước cải thiện môi trường**

Tập trung xử lý triệt để, dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn; áp dụng chế tài mạnh, buộc các cơ sở gây ô nhiễm môi trường thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường, giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải theo quy định. Trước năm 2020, hoàn thành đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải, rác thải y tế đối với Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh, Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh. Tiếp tục huy động nguồn lực để giải quyết cơ bản tình trạng ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ở làng nghề nấu rượu Vân Hà và giết mổ gia súc Phúc Lâm (huyện Việt Yên). Đồng thời, tăng cường kiểm soát không để phát sinh cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng mới.

Thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản. Quan tâm cải thiện chất lượng môi trường sống, cung cấp nước sạch và dịch vụ vệ sinh môi trường cho người dân, đặc biệt là ở các đô thị, khu, cụm công nghiệp, làng nghề, khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn. Chú trọng cải tạo những hồ, ao, kênh, mương, đoạn sông, suối bị ô nhiễm nặng, trước hết ở nơi đầu nguồn, trong các đô thị, khu dân cư.

#### **4- Đầu tư xây dựng công trình bảo vệ môi trường**

Chỉ đạo nhà đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp hoàn thành xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi đi vào hoạt động. Quy hoạch, đầu tư và thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng bảo đảm thu gom, vận chuyển, xử lý cơ bản chất thải, nước thải trên địa bàn tỉnh.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án mở rộng Nhà máy xử lý nước thải thành phố Bắc Giang; phân đầu hoàn thành vào năm 2020 và xử lý đạt trên 70% tổng lượng nước thải nội thành đạt quy chuẩn môi trường trước khi thải ra sông Thương. Tiếp tục đầu tư xây dựng các công trình cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn theo Quy hoạch tổng thể cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, đề xuất phương án lấy nước từ hồ Cẩm Sơn để cấp nước sinh hoạt cho thành phố Bắc Giang và vùng lân cận.

Quy hoạch hệ thống nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh để bố trí quỹ đất, thu hút đầu tư xây mới, cải tạo, mở rộng; đồng thời, có đề án, lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang, phần mộ riêng lẻ trong tỉnh theo quy hoạch, ưu tiên trước mắt ở khu vực đô thị, khu vực phát triển công nghiệp, dịch vụ.

Đầu tư tăng cường năng lực quan trắc, giám sát chất lượng môi trường; từng bước xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về chất lượng môi trường và lắp đặt hệ thống quan trắc, cảnh báo về môi trường tại khu vực tập trung nhiều nguồn thải, khu nhạy cảm về môi trường; kết nối tự động cơ sở dữ liệu quan trắc trực tuyến với Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các cơ sở có nguồn thải lớn.

### **III- CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; nâng cao hiệu lực, hiệu quả các công cụ, biện pháp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường**

Quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành để xảy ra các vấn đề môi trường nghiêm trọng do không thực hiện, thực hiện không đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Quản lý chặt chẽ điều kiện đăng ký kinh doanh đối với những cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Thực hiện gắn trách nhiệm của cơ quan phê duyệt dự án đầu tư với các vấn đề môi trường; trách nhiệm của cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực đối với loại hình sản xuất, công nghệ sản xuất gây ô nhiễm môi trường; trách nhiệm của cơ quan quản lý môi trường đối với các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án; trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với các vấn đề môi trường trên địa bàn.

Trong năm 2016, tổ chức rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, địa phương, đơn vị trong công tác bảo vệ môi trường, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở và sự phân công, phân cấp hợp lý trong quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường. Xác định rõ trách nhiệm, tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong công tác bảo vệ môi

trường. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị; quy định chế độ đi thực tế kiểm tra về công tác bảo vệ môi trường ở địa phương của đồng chí bí thư cấp ủy, chủ tịch UBND cấp huyện (ít nhất 01 lần/tháng), cấp xã (ít nhất 01 lần/tuần) để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm và báo cáo, đề xuất với cấp trên. Đưa nội dung vệ sinh môi trường vào quy chế, hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố và các khu dân cư.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, kiểm tra, xác nhận công trình bảo vệ môi trường nhằm khắc phục những bất cập, nâng cao hiệu quả phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường cũng như những tác động xấu đến môi trường. Trên cơ sở Quy hoạch bảo vệ môi trường cấp quốc gia, tiến hành lập quy hoạch bảo vệ môi trường cấp tỉnh làm căn cứ thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư trên địa bàn.

Tổ chức rà soát, bổ sung Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải nông thôn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2015-2020 phù hợp với yêu cầu thực tiễn; ban hành Quy định quản lý xả thải, thu gom và thoát nước thải ở khu vực nông thôn; xây dựng Đề án đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020.

Củng cố, kiện toàn và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan chuyên môn về môi trường và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lao động làm công tác bảo vệ môi trường các cấp, nhất là đối với cấp cơ sở và lực lượng cảnh sát môi trường. Tổ chức lựa chọn đơn vị có năng lực, uy tín thực hiện các nhiệm vụ, đề án về bảo vệ môi trường có sử dụng ngân sách trong tỉnh.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ; tăng cường mở rộng hợp tác liên liên ngành, liên vùng, nhất là các địa bàn, khu vực giáp ranh gắn với duy trì cơ chế trao đổi thông tin, giao ban định kỳ trong công tác bảo vệ môi trường.

Chấm dứt việc chuyển mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn sang mục đích sử dụng khác. Tăng cường quản lý nguồn nước, sớm có chủ trương bảo vệ nguồn nước hồ Cẩm Sơn, huyện Lục Ngạn.

## **2- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về môi trường**

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật bảo vệ môi trường và hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm về môi trường; đồng thời, xử lý nghiêm các sai phạm. Thực hiện công khai thông tin về hành vi gây ô nhiễm môi trường, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên phương tiện thông tin đại chúng. Làm tốt công tác hậu kiểm đánh giá tác động môi trường, xác nhận hoàn thành các công trình xử lý môi trường đối với các dự án trước khi đi vào hoạt động.

Tăng cường quan trắc chất lượng môi trường định kỳ nhằm phát hiện, chấn chỉnh, xử lý và phòng tránh kịp thời các nguy cơ, sự cố, vi phạm về môi trường.

Tạo điều kiện phát huy vai trò giám sát của các đoàn thể nhân dân, cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường. Có cơ chế để lắng nghe phản ánh của nhân dân và báo chí về hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

## **3- Xây dựng các cơ chế, chính sách về tài chính**

Từng bước tăng đầu tư và sử dụng đúng mục đích, hiệu quả nguồn chi thường xuyên từ ngân sách cho sự nghiệp môi trường; ưu tiên bố trí hỗ trợ cho

hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và chi trả thù lao cán bộ chịu trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường ở cấp huyện, cấp xã.

Thực hiện điều chỉnh tăng mức thu phí vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh phù hợp và đưa nội dung thu phí vệ sinh môi trường vào chỉ tiêu giao thu ngân sách hàng năm đối với UBND cấp xã. Tăng cường thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và trong hoạt động khai thác khoáng sản. Nghiên cứu cơ chế hỗ trợ cho công tác quản lý nhà nước về môi trường từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; đề xuất cơ chế bố trí toàn bộ phí bảo vệ môi trường thu được từ hoạt động khai thác khoáng sản cho các địa phương (xã, huyện) nơi có khoáng sản khai thác để đầu tư cải tạo, phục hồi môi trường.

Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách thúc đẩy xã hội hóa bảo vệ môi trường; tăng cường xúc tiến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và định hướng đầu tư theo hình thức đối tác công tư trong lĩnh vực môi trường, nhất là đầu tư xây dựng nghĩa trang, xử lý nước thải, tái chế và xử lý rác thải. Khẩn trương ban hành Quy định khung đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt làm cơ sở để nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ và thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân. Trên cơ sở các quy định, nghiên cứu, đề xuất cơ chế cho phép khu vực tư nhân được khai thác nguồn thu trực tiếp từ người dân trong các đô thị theo nguyên tắc “người gây ô nhiễm phải trả tiền” để bù chi phí đầu tư xử lý nước thải sinh hoạt; thu gom, xử lý rác thải từ các khu đô thị, khu dân cư.

Có chính sách phát triển đa dạng dịch vụ môi trường ở cả thành thị và nông thôn, cả khu vực công nghiệp và nông nghiệp; hướng tới thành lập một số doanh nghiệp dịch vụ môi trường đủ mạnh để giải quyết vấn đề môi trường lớn, phức tạp.

Tăng cường khai thác các nguồn vốn từ Trung ương; tranh thủ tối đa nguồn hỗ trợ tài chính từ các tổ chức quốc tế và cá nhân cho công tác bảo vệ môi trường.

#### **4- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động bảo vệ môi trường**

Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về trách nhiệm bảo vệ môi trường. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng và đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về bảo vệ môi trường, làm cho nhân dân hiểu rõ hậu quả trước mắt cũng như lâu dài của ô nhiễm môi trường đối với sức khỏe con người, đời sống xã hội và sự phát triển bền vững của địa phương. Chú trọng tổng kết thực tiễn, phổ biến những kinh nghiệm về bảo vệ môi trường tới các tổ chức, cá nhân. Quan tâm phát hiện, biểu dương các mô hình điển hình trong hoạt động bảo vệ môi trường, đồng thời tạo dư luận xã hội lên án đối với các hành vi gây ô nhiễm và vi phạm pháp luật về môi trường.

Coi trọng phát động phong trào thi đua bảo vệ môi trường trong các tầng lớp nhân dân. Đưa tiêu chí môi trường là nội dung quan trọng khi đánh giá chất lượng tổ chức đảng, bình xét danh hiệu cơ quan, gia đình, đơn vị, làng văn hóa. Trong giai đoạn 2016-2020, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc chủ trì, phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thống nhất phát động phong trào vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường, nhất là ở khu vực nông thôn, trước mắt là rác thải, nước thải; phấn đấu

mỗi thôn, bản tổ chức một tổ chuyên trách làm vệ sinh môi trường, do một trong các đoàn thể ở thôn, bản đảm nhận; thực hiện khảo sát, xây dựng mô hình và duy trì thường xuyên để phong trào dần trở thành ý thức tự giác, tạo chuyển biến rõ nét trong việc giữ gìn môi trường của người dân.

#### IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết xong trước ngày 30/10/2016; phân công rõ nhiệm vụ, tiến độ, kết quả dự kiến cho từng ngành, địa phương, đơn vị trực thuộc và xác định việc thực hiện Nghị quyết là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên hằng năm. Khẩn trương rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy định, cơ chế, chính sách cần thiết, hoàn thành chậm nhất ngày 28/2/2017. Đồng thời, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động Ban chỉ đạo cấp tỉnh để tham mưu giúp Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về công tác bảo vệ môi trường.

2- Trên cơ sở đề nghị của UBND tỉnh, HĐND tỉnh rà soát, bổ sung chương trình ban hành nghị quyết trong nhiệm kỳ 2016-2021 về cơ chế, chính sách liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh để thực hiện Nghị quyết này.

3- Các huyện ủy, thành ủy đồng thời với tổ chức quán triệt Nghị quyết, tiến hành xây dựng các kế hoạch thực hiện Nghị quyết và các đề án liên quan gắn với tình hình thực tế của địa phương, xong trước ngày 30/11/2016.

4- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng địa phương tổ chức tuyên truyền nội dung Nghị quyết đến đông đảo các tầng lớp nhân dân; thường xuyên phản ánh những ngành, địa phương, tập thể, cá nhân làm tốt, đồng thời phê phán những hạn chế, yếu kém, vi phạm.

5- Các đồng chí Tỉnh ủy viên có trách nhiệm quán triệt, triển khai và lãnh đạo, chỉ đạo ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết.

6- Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy và cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này. Kiểm điểm kết quả hằng năm báo cáo với Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu tổng kết việc thực hiện Nghị quyết vào quý III/2020.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ./.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng
- Ban Kinh tế Trung ương
- Văn phòng Trung ương Đảng
- Ban cán sự đảng Bộ TN&MT
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU.

(báo cáo)

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Bùi Văn Hải